

Phụ lục số 12
Appendix 12

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

*REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF
INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS*

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của
Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the
Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2019

Ho Chi Minh City, June 20th 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA
NGƯỜI NỘI BỘ

*REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF RELATED PERSONS OF
INTERNAL PERSON*

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán
 - Công ty đại chúng/ Công ty quản lý quỹ
- To:**
- *The State Securities Commission*
 - *The Stock Exchange*
 - *The public company/ The fund management company*

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/ *Information on individual:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* **Trương Thị Lan**
- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam
- Số Thẻ căn cước (đối với cá nhân), ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual), date of issue, place of issue:*
- Địa chỉ thường trú/ *Address:*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng./ *Current position in the public company, or relationship with the public company, the fund management company:* không có

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng)/ *Information about internal person of the public company is related person of trading individual (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:* **Dương Ngọc Hải**
- Quốc tịch/ *Nationality:* Hoa Kỳ
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.*
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ / *Currently position in the public company, the fund management company:* **Thành viên Hội đồng Quản trị**
- Mối quan hệ giữa cá nhân thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual executing transaction with internal person:* mẹ
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):* không có

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* **DRH**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares/fund certificates mentioned above:* tại công ty chứng khoán/ *In securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: không có*
6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/ *Number of shares registered to purchase/ : 6.000.000 cổ phiếu*
7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch mua/ *Number of shares purchased: 175.350 cổ phiếu, nguyên nhân do thị trường không phù hợp, sẽ tiếp tục đăng ký mua thêm.*
8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares held after executing transaction: 175.350 cổ phiếu, 0,29%*
9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction: khớp lệnh*
10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period: từ ngày/from 20/05/2019 đến ngày/to 19/06/2019*

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN

NAME OF INDIVIDUAL TO DISCLOSE INFORMATION

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)

(Signature, full name and seal—in case of organization)



TRẦN THẠNH LAM